

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

DỰ THẢO



**TÀI LIỆU PHIÊN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**

TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

1. Thời gian: Bắt đầu lúc **08 giờ 00'** ngày **18 tháng 04 năm 2019**
2. Địa điểm: Phòng họp Sunflower Ballroom A, Khách sạn REX, Số 141 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM.
3. Nội dung:

Thời gian	Nội dung
08:00 – 08:30	- Đăng ký tham dự Đại hội và kiểm tra tư cách cổ đông.
08:30 – 08:40	- Chào cờ (Nhạc, hát Quốc ca), tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu; - Báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông; - Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa , Thư ký đại hội; - Giới thiệu và thông qua Ban Bầu cử và kiểm phiếu.
08:40 – 08:50	- Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội.
08:50 – 10:35	- Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019; - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019; - Nội dung các tờ trình thường niên: + Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán); + Tờ trình về việc Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2018, kế hoạch năm 2019; + Tờ trình về việc Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019; + Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019; - Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT; - Tờ trình về việc miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát và bầu bổ sung Kiểm soát viên; - Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Công ty; - Đại hội thảo luận; - Hướng dẫn biểu quyết, bầu cử và Đại hội tiến hành biểu quyết, bầu cử.
10:35 – 10:50	- Nghỉ giải lao
10:50 – 11:05	- Công bố kết quả kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử
11:05 – 11:25	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ
11:25 – 11:30	- Tuyên bố bế mạc Đại hội

MỤC LỤC

STT	Nội dung
Phần I	Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Phần II	Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019
Phần III	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019
Phần IV	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019
Phần V	Nội dung các tờ trình thường niên:
	+ Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán);
	+ Tờ trình về việc phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2018, kế hoạch năm 2019;
	+ Tờ trình về việc phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019;
	+ Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
Phần VI	Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT/Miễn nhiệm trưởng ban kiểm soát và bầu bổ sung kiểm soát viên
	+ Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT;
	+ Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT;
	+ Tờ trình về việc miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát;
	+ Tờ trình về việc bầu bổ sung Kiểm soát viên;
Phần VII	Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Công ty.
Phần VIII	Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và các biểu mẫu đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên.
Phần IX	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

PHẦN I

QUY CHẾ LÀM VIỆC

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 theo đúng quy định.

II. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông

III. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ 2 không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

IV. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

- Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Quy chế này.

- Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định:
- 1. Trường hợp cử đồng là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải có đầy đủ chữ ký của người ủy quyền và người nhận ủy quyền.
- 2. Trường hợp cử đồng là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải là văn bản gốc có đầy đủ chữ ký của bên ủy quyền, bên nhận ủy quyền và phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.
- 3. Văn bản ủy quyền phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 15h00 ngày 17/04/2019.

V. Trật tự của Đại hội:

- Tất cả các Đại biểu đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- Đại biểu khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong khu vực Hội trường Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động vui lòng tắt hoặc cài đặt chế độ rung.

VI. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cử đồng thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức **giơ Thẻ biểu quyết**: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Nhân sự Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2019 - 2024; Biên bản Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức **điền vào Phiếu biểu quyết**: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019, Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019, các tờ trình và các nội dung khác tại Đại hội

2. Cách biểu quyết:

Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành và Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành và Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành và Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết hợp lệ, từng nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Từng nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ;
 - o Không có chữ ký và không đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

4. Thông qua quyết định của Đại hội cổ đông:

- Cách tính tỷ lệ biểu quyết: tính trên quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 28/03/2019) tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là: 49.998.794 cổ phần tương đương với 49.998.794 quyền biểu quyết
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại *Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty* thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. **Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên** được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và tuân thủ *Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2019 - 2024*.

VII. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

1. **Nguyên tắc:** Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tọa.
2. **Cách thức phát biểu:** Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Đại biểu.

VIII. Trách nhiệm của Đoàn Chủ tọa:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

IX. Trách nhiệm của Ban Thư ký:

1. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

X. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

PHẦN II
BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

- Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
 - Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam,

Thay mặt cho Ban Giám đốc tôi xin trình bày báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

PHẦN I:

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

- ❖ Nguồn vốn, tài chính:
 - Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (KMN) luôn nhận được sự quan tâm và hỗ trợ từ phía Tập đoàn/Tổng Công ty Khí Việt Nam trong việc đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn vốn, nguồn hàng và công nợ, kịp thời đáp ứng các yêu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ❖ Cơ sở vật chất:
 - Hệ thống kho, trạm chiết công suất lớn trải dài từ Quảng Trị đến Cà Mau tạo điều kiện để KMN chủ động về nguồn hàng cũng như trong công tác tồn trữ hàng hóa đảm bảo khai thác tối đa hiệu quả sử dụng kho, trạm chiết, đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất kinh doanh.
 - Những tiến bộ về khoa học, công nghệ đã giúp cho gia tăng hiệu quả sử dụng khí nén CNG trong nhiều lĩnh vực và ngành nghề khác nhau.
 - Chiến lược quảng bá thương hiệu PETROVIETNAM GAS ngày càng phát huy hiệu quả, dần tạo được định vị trên thị trường, khẳng định vị thế, chất lượng và uy tín của Công ty tại mỗi địa phương.
 - Nhà máy Bình Khí của Công ty có công nghệ sản xuất hiện đại, công suất lớn, đạt 1 triệu vỏ bình/ năm.
- ❖ Bộ máy tổ chức:
 - Bộ máy tổ chức ngày càng hoàn thiện theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa cao.
 - Tập thể CB.CNV đoàn kết nhất trí, quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao

2. Khó khăn:

❖ *Nguồn hàng:*

- Giá CP biến động thất thường với biên độ thay đổi lớn, dự báo giá CP trong tháng lúc tăng lúc giảm làm ảnh hưởng tới tâm lý khách hàng và ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD chung của Công ty.
- Giá khí đầu vào để sản xuất CNG ngày càng cao.

❖ *Về thị trường:*

- Nghị định 87 thay thế Nghị định 19 có hiệu lực từ tháng 8/2018 đã giảm nhiều điều kiện kinh doanh gas như cho phép các TĐL/ĐL tự do lựa chọn nhà phân phối thay vì chỉ được ký với 3 thương nhân trước đây. Điều này khiến các hãng đua nhau giảm giá để giành đại lý và thị phần.
- Những thay đổi trong phương thức kinh doanh và tiếp cận thị trường của các công ty kinh doanh LPG: tiếp cận trực tiếp đến đại lý cấp 2 giảm dần khâu phân phối trung gian qua Tổng đại lý; xu hướng M&A lại các chuỗi cửa hàng kinh doanh gas, các chương trình hỗ trợ, khuyến mãi kích thích mua hàng được triển khai trực tiếp đến tay người tiêu dùng, khiến thị trường cạnh tranh trở nên phức tạp hơn.
- Hệ thống phân phối còn bị lệ thuộc nhiều vào Tổng đại lý/ đại lý, công tác phát triển hệ thống phân phối cấp 2 nếu không được định hướng rõ ràng dễ dẫn đến tình trạng xung đột kênh phân phối trong cùng khu vực thị trường.
- Các quy định về xử lý vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh khí LPG đang ngày một hoàn thiện. Tuy nhiên, vẫn còn thiếu những văn bản cụ thể hướng dẫn việc thực thi những quy định này, cũng như khung xử phạt đối với các trường hợp vi phạm vẫn còn chưa đủ sức răn đe.
- Giá nguyên vật liệu dùng để sản xuất vỏ bình thường xuyên biến động với biên độ cao.
- Hiện nay, các khách hàng tiêu thụ khí nén CNG với sản lượng lớn hầu như không còn, các khách hàng tiêu thụ với sản lượng CNG vừa và nhỏ nếu đầu tư sẽ ít hiệu quả.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018:

1. Kết quả thực hiện Công tác an toàn trong sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2018, KMN không để xảy ra bất kỳ tai nạn sự cố nào làm thiệt hại về người và tài sản.
- KMN thường xuyên phối hợp với lực lượng chức năng chuyên nghiệp, lực lượng Cảnh sát PCCC ở các tỉnh thành tổ chức diễn tập các phương án chữa cháy, ứng cứu khẩn cấp tai nạn sự cố tại các kho, trạm chiết, các cơ sở SXKD của Công ty.
- Công ty hoàn thành thực hiện cập nhật các tài liệu, đào tạo cập nhật nâng cấp Hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Môi trường theo phiên bản 2015.
- Tổ chức thành công hội nghị An toàn năm 2018 tại TP Quy Nhơn.
- Triển khai đào tạo thực hành 5S cho các đơn vị và tiếp tục duy trì chương trình 5S trong toàn Công ty.
- Hoàn thành bộ tài liệu Quản lý An toàn theo quy định của Chính phủ cho toàn bộ kho, trạm của Công ty.

- Thường xuyên rà soát, thực hiện kiểm định và hiệu chuẩn 100% các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động và thực hiện kiểm định và hiệu chuẩn các thiết bị đo lường theo đúng yêu cầu pháp luật.
- Tổ chức diễn tập Ứng cứu khẩn cấp, Tai nạn sự cố nội bộ, tần suất: 01 tháng/lần tại tất cả các cơ sở SXKD.
- Công tác An toàn, Vệ sinh lao động đã được thực hiện đúng yêu cầu, tiến độ hàng tháng/quý, đảm bảo đúng kỹ thuật và chất lượng.
- Các cơ sở SXKD đều mua bảo hiểm cháy nổ theo quy định.
- Trong năm 2018, KMN đã thực hiện tốt các biện pháp về kỹ thuật an toàn, phòng chống cháy nổ, biện pháp về vệ sinh lao động, phòng chống độc hại, cải thiện điều kiện làm việc, mua sắm trang thiết bị bảo vệ cá nhân, chăm sóc sức khỏe cho người lao động và Tuyên truyền và huấn luyện về BHLĐ trong toàn Công ty.

2. Công tác sản xuất kinh doanh:

a) Kinh doanh LPG:

❖ Sản lượng:

Sản lượng LPG năm 2018 là **302.943 tấn**, đạt 102% kế hoạch năm, trong đó:

- Sản lượng LPG dân dụng đạt **189.320 tấn**, tăng trưởng 8,6% so với sản lượng thực hiện năm 2017.
- Sản lượng LPG rời là **113.623 tấn**, đạt 113,6% kế hoạch năm.

❖ Công tác phát triển thị trường, hệ thống phân phối:

Theo nghị định số 87/2018/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/08/2018, KMN sẽ tiếp tục phát triển tăng tỷ trọng sản lượng tối đa bán qua các hệ thống phân phối từ tất cả các kênh như tổng đại lý, đại lý và chuỗi cửa hàng trực thuộc đảm bảo độ phủ của thương hiệu ngày càng được mở rộng. Cụ thể như sau:

- Tổng đại lý: KMN đã hợp tác mới với 04 Tổng đại lý nâng số lượng lên đến 145 Tổng đại lý.
- Đại lý: KMN đã phát triển mới 271 Đại lý nâng số lượng lên đến 1.505 Đại lý.
- Cửa hàng trực thuộc: Công ty đã mở thêm được 13 cửa hàng trực thuộc nâng tổng số cửa hàng bán lẻ của KMN là 109 cửa hàng.

❖ Công tác truyền thông:

- KMN tiếp tục duy trì các hoạt động và các kênh truyền thông quảng bá thương hiệu đã đạt kết quả tốt trong năm 2017.
- Từ ngày 01/01/2018, Công ty KMN đã áp dụng công nghệ quét mã QR vào tem chống giả điện tử, thông qua việc sử dụng tem decal chống giả (Hologram QR Code). Ưu điểm của tem decal chống giả QR code là tính tiện dụng, truy xuất chính xác và nhanh chóng nguồn gốc sản phẩm, tạo thuận tiện cho người tiêu dùng.
- Đồng hành cùng tem QR code, từ ngày 08/01/2018 KMN triển khai chương trình khuyến mại “Quét mã QR, Chuẩn gas chính hãng” với hơn 6.300 giải thưởng hấp dẫn, tổng giá trị giải thưởng hơn 4 tỷ đồng nhằm giới thiệu và hướng dẫn người

tiêu dùng tiếp cận với công nghệ quét mã QR. Thông tin về chương trình được quảng bá rộng rãi trên các công cụ truyền thông:

- Quảng cáo trên các phương tiện báo chí bao gồm: trang báo giấy (Thanh niên, Tuổi trẻ) và các trang báo online: thanhnien.vn; tuoitre.com; vnexpress.net ...
 - Chạy quảng cáo trên các kênh truyền thông, mạng xã hội như: facebook, youtube.com, banner trên các website, phát Radio trên các kênh VOV (FM 99.9); VOH (FM 95.6).
 - Tổ chức các điểm tương tác trực tiếp, hướng dẫn cách tham gia chương trình khuyến mãi và tặng quà cho khách hàng tham quan gian hàng tại các siêu thị, chợ: khu vực TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Nha Trang, Đà Nẵng, Cần Thơ...
 - Treo các ấn phẩm tuyên truyền tại các địa điểm phường, xã tại các khu vực TP.HCM, Đồng Nai, Cần Thơ, Khánh Hòa, Đà Nẵng.
 - Phát quảng cáo về các chương trình khuyến mãi tại hệ thống tòa nhà, bệnh viện, siêu thị, sân bay Tân Sơn Nhất, cầu Sài Gòn, chợ Bến Thành. Chương trình này đã thu hút sự quan tâm và ủng hộ của Người tiêu dùng và các đại lý kinh doanh. Số lượng khách hàng tham gia quét mã QR lên đến gần **160.000 lượt**.
- Truyền thông nội bộ cũng được triển khai nghiêm túc và chuyên nghiệp từ Công ty đến các chi nhánh. Các standee, băng rôn, tờ rơi hình ảnh về chương trình khuyến mãi đều được trang bị tại tất cả cửa hàng trực thuộc Công ty và tất cả cửa hàng đại lý lớn tại các tỉnh thành.
 - Thống nhất và triển khai đến các chi nhánh mẫu thiết kế bảng hiệu của các cửa hàng trực thuộc, đại lý, tổng đại lý để tạo tính đồng bộ và nhận diện thương hiệu cao.
 - Tích cực tham gia các hội chợ, festival để đưa hình ảnh thương hiệu, sản phẩm đến gần người tiêu dùng.
 - Thực hiện phóng sự “Đồng hành cùng hàng Việt”, “Doanh nhân và thương hiệu” nhằm quảng bá sản phẩm, uy tín thương hiệu, hỗ trợ các Tổng đại lý/đại lý giới thiệu hình ảnh đến người tiêu dùng.

b) Kinh doanh vỏ bình:

- Đảm bảo tiến độ sản xuất vỏ bình, cung cấp đầy đủ, kịp thời vỏ bình cho nhu cầu phát triển thị trường LPG dân dụng của các chi nhánh trực thuộc KMN và của PV Gas.
- Hoàn thiện hồ sơ đánh giá kỹ thuật Nhà máy Bình khí theo tiêu chuẩn DOT (Mỹ) nhằm đáp ứng theo yêu cầu của khách hàng nước ngoài.
- Chủ động tìm kiếm khách hàng trong nước và nước ngoài. Ký hợp đồng bảo dưỡng vỏ bình cho Công ty Sopot Gas One,...
- Sản lượng vỏ bình sản xuất mới năm 2018 là **378.739 vỏ bình**, hoàn thành 102,3% kế hoạch năm, tăng 101,8% so với năm 2017.

- Vỏ bình bảo dưỡng của nhà máy bình khí thực hiện là **301.333 vỏ bình**, đạt 100,4% kế hoạch năm 2018, tăng 107,2% so với thực hiện năm 2017.
- c) Kinh doanh CNG:**
- ✓ **Sản lượng CNG:**
- Năm 2018 đạt **134,4 triệu m³**, đạt 107,6% so với kế hoạch năm 2018, tăng trưởng 8,5% so với thực hiện năm 2017.
- Giá bán: KMN đã hoàn thiện việc đàm phán giá bán năm 2018 với các khách hàng công nghiệp cũng như xây dựng lộ trình giá bán cụ thể từng năm từ 2018 đến 2027 với các khách hàng GTVT, nhìn chung giá bán năm 2018 đều tăng so với năm 2017.
- ✓ **Công tác tìm kiếm khách hàng mới và phát triển thị trường:**
- Trong năm 2018, trên cơ sở phát triển thị trường năm 2017, KMN đã tích cực đàm phán với khách hàng và đã ký kết hợp đồng với các khách hàng: Thủy Tinh Cẩm Đạt, Bê tông nhựa nóng CIEC, Công ty TNHH Tam Đỉnh, Granite Đồng Nai. Ký hợp đồng thuê hạ tầng và dịch vụ với KCN Phúc Long để đi đường ống cấp khí cho các khách hàng trong KCN. KMN cũng đã ký biên bản ghi nhớ với: Sơn KCC Việt Nam, Thủy Tinh Thái Tô, Thép Đại Lộc Phát, Kim Tiền Hải, Thép Phước Thọ.
- Tiếp tục làm việc và hỗ trợ các khách hàng hiện hữu để gia tăng sản lượng, KMN đã phối hợp với Công ty Thép Vina One để chuyển đổi dây chuyền cán nóng sử dụng dầu Điều sang sử dụng CNG, phối hợp với Công ty Nam Kim để cấp CNG cho dây chuyền mới của nhà máy Nam Kim 3, phối hợp với Công ty Thép Tây Nam để cấp khí cho nhà máy sản xuất mới.
- Tính toán hiệu quả lên phương án hợp tác đầu tư xây dựng trạm trung tâm tại KCN Sa Đéc - Đồng Tháp, KCN Hòa Phú - Vĩnh Long để cấp khí cho các doanh nghiệp trong KCN. Bảo vệ phương án đầu tư dự án xây dựng trạm cấp khí trung tâm tại KCN Long Giang với các Sở ban ngành của tỉnh Tiền Giang, hiện đang bổ sung hồ sơ để xin phép xây dựng cũng như các thủ tục liên quan.
- Nhằm gia tăng sản lượng khí cũng như tận dụng kỹ thuật, công nghệ của các nước phát triển KMN đã hợp tác với Osaka Gas - Sojitz lên phương án tiếp cận tư vấn giải pháp chuyển đổi sang sử dụng CNG thay thế cho nhiên liệu truyền thống.
- Đã hoàn thành việc khảo sát xác định lại các địa điểm dự kiến lắp đặt trạm mới tại Bến xe Chợ Lớn, Bến xe Quận 8, Bến xe Củ Chi, Công viên 23/9 và Bến xe Tân Phú. Hiện các vị trí đã được chấp thuận địa điểm về PCCC. Đã gửi các đề xuất (Giá thuê mặt bằng xây dựng trạm, tiến độ bàn giao các mặt bằng...) tới Sở giao thông vận tải TP, Trung tâm quản lý giao thông công cộng để kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sớm có các chính sách cụ thể phát triển GTVT và phê duyệt giao đất để dự án được triển khai.
- ✓ **Công tác truyền thông:**
- Đã hoàn thiện bộ nhận diện thương hiệu mới và đang triển khai:
 - Quảng cáo sản phẩm, thương hiệu trên màn hình Led tại: Sân bay Tân Sơn Nhất, khu vực Cầu Sài Gòn, Trung tâm quận 1 ...

- Quảng cáo sản phẩm, thương hiệu trên Pano quảng cáo cố định tại: Đồng Nai, Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Long An ...

3. Công tác tài chính:

- Tổng doanh thu cả năm 2018 của KMN là **6.604,36 tỷ đồng**, đạt 111,4% kế hoạch năm 2018 và tăng 8,2% thực hiện năm 2017.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2018 là **137,30 tỷ đồng**, đạt 101% kế hoạch năm 2018.

4. Công tác đầu tư xây dựng:

- Giá trị thực hiện đầu tư năm 2018 là: **63,43 tỷ đồng**.
- Giá trị vốn giải ngân năm 2018: **95,29 tỷ đồng**.

a. Dự án đã hoàn thành:

- Hoàn thành quyết toán các dự án: Nâng cấp trạm nén CNG Hiệp Phước, Nâng cấp trạm nén CNG Mỹ Xuân, Nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình Gas Nhà máy BKDK, Di dời trạm chiết nạp LPG Đất Đỏ ra Bình Thuận.

b. Các dự án khởi công mới:

- Dự án "Di dời, nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình Gas CN Miền Tây" (di dời sang vị trí kho đạm Trà Nóc): Hoàn thành đưa vào sử dụng.
- Dự án "Nâng cấp Trạm chiết nạp LPG Bình Phước": Hoàn thành đưa vào sử dụng.
- Dự án "Mở rộng trạm chiết nạp CNG Mỹ Xuân": Hoàn thành đưa vào sử dụng.
- Dự án "Cải tạo, mở rộng hệ thống CNG cho 02 khách hàng hiện hữu (Nam Kim 3, Vina One)": Hoàn thành đưa vào sử dụng.
- Dự án "Di dời Kho và Trạm chiết nạp LPG của VT Gas tại Đồng Nai": Hoàn thành chấp thuận địa điểm PCCC, cho ý kiến PCCC về thiết kế cơ sở, Đánh giá tác động môi trường; tiếp tục đền bù giải phóng mặt bằng đối với các hộ dân còn lại.
- Dự án "Trạm cấp CNG trung tâm tại KCN Long Giang": Đang cung cấp CNG qua trạm tạm, khi sản lượng của khách hàng tăng lên sẽ tiến hành xây trạm trung tâm.
- Đối với 05 dự án "Trạm cấp CNG cho giao thông vận tải": Đã phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Sở Công thương, Công an PCCC khảo sát vị trí đặt trạm đã được chấp thuận địa điểm về PCCC và đang chờ UB Nhân dân Thành phố hoàn tất thủ tục giao đất lập trạm.

5. Công tác nhân sự đào tạo:

- Số lao động năm 2018 của KMN bình quân là 985 người. Thu nhập bình quân năm 2018 thực hiện 16,95 triệu đồng/ người/ tháng.
- Trong năm 2018, KMN đã thực hiện được 2.106 lượt đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, an toàn sức khỏe môi trường cho CB.CNV với kinh phí thực hiện là 3,12 tỷ đồng.

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ NĂM 2018:

1. Kết quả đạt được:

- Mặc dù năm 2018 tình hình thị trường có nhiều khó khăn nhưng tập thể CB.CNV KMN đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch được giao.

- Các dự án đang triển khai thi công đảm bảo chất lượng, an toàn PCCC và đưa vào khai thác đạt hiệu quả.
- Đời sống, thu nhập cán bộ công nhân viên ổn định tạo nên không khí làm việc phấn khởi, thoải mái và ổn định trong công việc.

2. Những bài học kinh nghiệm trong năm 2018:

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tập đoàn/Tổng Công ty Khí Việt Nam về việc phổ biến, quán triệt thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chương trình hành động của cấp trên đến tất cả Người lao động trong toàn Công ty.
- Xác định đúng các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung nguồn lực thực hiện.
- Đảm bảo hiệu quả trong kinh doanh LPG, CNG và sản xuất vỏ bình. Xây dựng kế hoạch, tổ chức và khai thác hiệu quả hệ thống kho chứa, trạm chiết nạp của Công ty.
- Đoàn kết nhất trí trong tập thể lãnh đạo và CB.CNV vì mục tiêu phát triển chung của KMN. Tăng cường kiểm tra giám sát các chi nhánh, đơn vị để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, tạo điều kiện tốt nhất để các đơn vị thực hiện những nhiệm vụ được giao.
- Nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, đưa Nghị quyết của Đảng các cấp vào thực tiễn. Phát huy tốt vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong việc nâng cao sức mạnh của đội ngũ cán bộ Đảng viên và CB.CNV trong toàn Công ty.
- Động viên khen ngợi kịp thời các nhân tố tích cực, quan tâm tới đời sống vật chất tinh thần của người lao động.

PHẦN II:

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

- Chiến lược phát triển Công ty KMN giai đoạn 2016-2020.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của KMN.
- Nhu cầu thị trường và tình hình kinh doanh thực tế của KMN.
- Đơn giá xây dựng kế hoạch 2019: Giá dầu thô năm 2019 là 65 USD/thùng, Giá CP là 489 USD/tấn.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

- Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Không ngừng gia tăng hiệu quả kinh doanh LPG, CNG và sản xuất kinh doanh bình khí.
- Lập phương án kinh doanh để chuẩn bị sẵn sàng cung cấp LNG cho khách hàng công nghiệp.

- Quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát chi phí phù hợp với khối lượng công việc thực hiện và kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thực hiện tiết giảm chi phí trong tất cả các hoạt động.
- Rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Thực hiện giám sát và đánh giá đầu tư các dự án tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Đảm bảo 100% cán bộ công nhân viên được huấn luyện, đào tạo theo các yêu cầu của pháp luật hiện hành.

III. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2019:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2018	KH năm 2019	So sánh
A	B	C	1	2	3 = 2 / 1
	Chỉ tiêu sản lượng				
1	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	302.943	312.572	103,20%
-	LPG dân dụng	Tấn	189.320	202.572	107,00%
-	LPG rời	Tấn	113.623	110.000	96,8%
2	Vỏ bình làm mới	vỏ	378.739	390.000	103,00 %
3	Khí nén CNG	M³	134.400.000	131.000.000	97,47%
	Chỉ tiêu tài chính				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.604,36	6.570,40	99,50%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	137,30	103,30	75,24%
3	Nộp NSNN	Tỷ đồng	115,24	74,30	64,47%
	Đầu tư xây dựng				
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	63,43	65,82	103,70%
-	XDCB và mua sắm trang thiết bị	-	63,43	65,82	103,70%
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	95,29	48,53	50,90%
-	Vốn chủ sở hữu	-	95,29	21,56	
-	Vốn vay và khác	-		26,97	
	Chỉ tiêu nhân sự đào tạo				
1	Lao động và tiền lương				
-	Số lao động bình quân	Người	985	985	100,00%
-	Tiền lương bình quân	Trđ/Ng	16,95	16,50	97,30%
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	2.106	2.459	116,70%
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	3,12	3,20	102,50%

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Giải pháp An toàn trong sản xuất kinh doanh:

- Thường xuyên tăng cường công tác giám sát đảm bảo an ninh, an toàn PCCC và vận hành bảo dưỡng sửa chữa các công trình khí nhằm ngăn ngừa các nguy cơ gây ra các sự cố, tai nạn, đảm bảo các thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt.
- Tổ chức các lớp tập huấn cho CB.CNV nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.
- Cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy tại các kho trạm chiết nạp LPG đang điều khiển thủ công sang chế độ điều khiển bán tự động.
- Triển khai kiểm định thiết bị điện phòng nổ.
- Thuê đơn vị tư vấn xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn đổ hóa chất cho 11 cơ sở thuộc đối tượng phải xây dựng theo quy định tại Nghị định 113/2017/NĐ-CP.
- Kiểm tra an toàn định kỳ hàng quý.
- Tổ chức họp xem xét của lãnh đạo về Hệ thống Quản lý - An toàn - Chất lượng - Môi trường, định kỳ 6 tháng/lần.
- Xây dựng phim hướng dẫn an toàn theo quy định của PV Gas.
- Tổ chức các lớp đào tạo an toàn theo yêu cầu pháp luật cho các đối tượng theo kế hoạch đào tạo 2019.

2. Giải pháp Kinh doanh:

❖ Đối với kinh doanh LPG

- Nguồn hàng, sản phẩm:
 - Đảm bảo nguồn hàng ổn định đối với các nguồn hàng chính: Dinh Cố, Cà Mau, Dung Quất và nguồn nhập khẩu.
 - Tiếp tục bám sát và cập nhật liên tục tình hình cạnh tranh trên thị trường để có những hỗ trợ chính sách giá bán kịp thời.
- Kênh phân phối:
 - Định hướng phát triển sản phẩm cho từng khu vực thị trường.
 - Đề ra chính sách thống nhất cho hệ thống phân phối, xây dựng mối quan hệ thân thiết, trung thành.
 - Định hướng phát triển kênh phân phối chủ đạo của Công ty KMN vẫn là kênh truyền thống Tổng đại lý/ Đại lý.
 - Tăng cường vai trò của Cửa hàng Bán lẻ trực thuộc trong việc tạo độ phủ và nhận diện thương hiệu.
 - Áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý kênh phân phối.
- Công tác truyền thông:
 - Tiếp tục duy trì các hoạt động quảng bá thương hiệu mang lại hiệu quả tốt.

- Triển khai lắp đặt bảng hiệu, hộp đèn cho các khách hàng TĐL/ĐL tại các tỉnh, thành phố lớn nhằm tăng mức độ nhận diện thương hiệu.
- Định hướng kế hoạch truyền thông trong thời gian tới theo hướng tập trung vào hệ thống cơ sở vật chất, nhận diện thương hiệu, chuẩn hóa quy trình sản xuất sản phẩm.
- Triển khai các mẫu thiết kế thống nhất theo bộ nhận diện thương hiệu của PV Gas.

❖ **Đối với kinh doanh bình khí**

- Tập trung sản xuất vỏ bình cho nhu cầu nội bộ, cho PV Gas và các khách hàng hiện hữu, đảm bảo tiến độ đã cam kết.
- Đảm bảo công tác sản xuất, vận hành an toàn, hiệu quả, tiết kiệm chi phí sản xuất qua đó tăng cường lợi thế cạnh tranh.

❖ **Đối với kinh doanh CNG**

- Thường xuyên thăm hỏi khách hàng
- Tìm kiếm khách hàng có vốn FDI, các BQL các KCN, các trung tâm xúc tiến thương mại các nước...
- Luôn bám sát và làm việc với các doanh nghiệp vận tải, Trung tâm Quản lý giao thông công cộng, Sở GTVT về các đề án phát triển vận tải hành khách công cộng sử dụng nhiên liệu sạch từ đó gia tăng sản lượng khí.
- Xây dựng phương án và đàm phán giá bán năm 2019 cho các khách hàng.
- Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan với liên doanh Osaka Gas và Sojitz, phối hợp nghiên cứu các giải pháp công nghệ để cung cấp CNG/LNG. Đánh giá ảnh hưởng của LNG đối với hoạt động kinh doanh CNG của Công ty trong tương lai.

3. Giải pháp Tài chính - Kế toán:

- Tận dụng tối đa nguồn vốn tín dụng của các tổ chức tài chính, nguồn vốn của PV Gas, Tập đoàn, đảm bảo vốn cho nhu cầu đầu tư, sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát chặt chẽ giá thành, giá vốn đảm bảo chất lượng và giá sản phẩm hàng hóa dịch vụ ở mức hợp lý. Tổ chức kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh kịp thời những vấn đề phát sinh.
- Rà soát lại các chi phí hoạt động để giảm chi phí và có thể giảm giá bán nhằm tăng khả năng cạnh tranh với các thương hiệu khác và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, có biện pháp thu hồi với những khách hàng có công nợ lớn, kéo dài.
- Kiểm soát chặt chẽ công nợ, đánh giá mức độ rủi ro và tăng cường các biện pháp đảm bảo bằng thư bảo lãnh của ngân hàng.

4. Giải pháp về quản lý đầu tư xây dựng:

- Đối với giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Tiến hành khảo sát, xem xét đánh giá sự phát triển của thị trường, đánh giá nhu cầu của khách hàng để nghiên cứu kỹ lưỡng sự

cần thiết phải đầu tư và quy mô đầu tư và lựa chọn hình thức đầu tư thích hợp, nhằm đảm bảo hiệu quả của dự án đầu tư. Công tác thẩm định dự án, lập kế hoạch đấu thầu, thực hiện đấu thầu, giải ngân, quyết toán vốn đầu tư ... chặt chẽ, theo đúng các quy định của pháp luật Nhà nước.

- Đối với giai đoạn thực hiện đầu tư: Lựa chọn các nhà thầu có năng lực phù hợp để thực hiện dự án; kiểm tra giám sát chặt chẽ, quản lý chất lượng, tiến độ, chi phí để tránh thất thoát, lãng phí trong công tác đầu tư xây dựng.
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, ban ngành (như Sở XD, Sở Công thương, PCCC, BQL các KCN ...) tại địa phương nơi có dự án để đẩy nhanh tiến độ cũng như tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong quá trình đầu tư xây dựng.
- Quản lý chặt chẽ các nguồn lực đầu tư, không ngừng tìm ra các giải pháp tối ưu nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế cao nhất trong công tác đầu tư xây dựng.

5. Giải pháp về Phát triển nhân lực, đào tạo:

- Sắp xếp bố trí và sử dụng lao động hợp lý, không tuyển thêm lao động khi khối lượng công việc không tăng.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đề xuất nhân sự tham gia các khóa đào tạo đúng người phù hợp với yêu cầu từng chức danh công việc.
- Xây dựng, hoàn thiện chính sách lương thưởng theo chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận và theo năng lực của từng nhân viên.
- Xây dựng, duy trì và phát triển nguồn nhân lực trẻ, năng động sáng tạo.
- Tăng cường các khóa đào tạo chuyên sâu và các khóa đào tạo nội bộ.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC**

Vũ Quý Hiệu

PHẦN III
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam,

Thay mặt cho HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2018

Năm 2018, trái với tâm lý lạc quan chung, giá dầu thế giới biến động với cường độ mạnh. Giá dầu khí thế giới đã lao dốc mạnh trong quý 4/2018, đánh dấu quý sụt giảm mạnh nhất trong 3 năm trở lại.

Đặc biệt, trong bối cảnh Nghị định 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí ra đời, đã giảm nhiều điều kiện kinh doanh gas như cho phép các TĐL/ĐL được tự do lựa chọn nhà phân phối thay vì chỉ được ký với 3 thương nhân như trước đây. Điều này khiến các hãng gas đua nhau giảm giá để giành đại lý và thị phần dẫn đến sự cạnh tranh trên thị trường kinh doanh LPG rất khốc liệt.

Ngoài ra, giá khí đầu vào để sản xuất CNG ngày càng cao và phụ thuộc vào giá khí đầu vào từ PV Gas, các khách hàng tiêu thụ khí CNG với sản lượng lớn hầu như không còn, các khách hàng tiêu thụ CNG với sản lượng vừa và nhỏ nếu đầu tư sẽ ít hiệu quả.

Về sản xuất vỏ bình cũng gặp không ít khó khăn như giá nguyên vật liệu dùng để sản xuất vỏ bình thường xuyên biến động với biên độ cao.

Đứng trước tình hình mới, Công ty đã đề ra các mục tiêu dài hạn và các giải pháp để đạt các mục tiêu đề ra, giúp Công ty tăng trưởng một cách bền vững. Cụ thể trong năm 2018, tập thể CBCNV toàn Công ty đã xuất sắc hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Cụ thể như sau:

- + Sản lượng LPG đạt **302.943 tấn**, vượt 2,0% KH.
- + Sản lượng vỏ bình đạt **378.739 vỏ**, vượt 2,3% KH.
- + Sản lượng CNG đạt **134,4 triệu m³**, vượt 7,6% KH.
- + Tổng doanh thu đạt **6.604,36 tỷ đồng**, vượt 11,4% KH.
- + Lợi nhuận trước thuế đạt **137,30 tỷ đồng**, vượt 1,0% KH.
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL đạt **21,98%**.

- (1) Trong năm qua Công ty đã đảm bảo công tác an ninh, an toàn tại tất cả các kho, trạm, hệ thống vận chuyển, phân phối LPG, CNG, xăng dầu và nhà máy sản xuất bình khí.
- (2) Với mục tiêu tăng độ phủ thị phần sản phẩm LPG của PVGas South trong thời gian tới, KMN tiếp tục phát triển công tác bán lẻ LPG tại các khu vực thị trường của mình, đặc biệt chú trọng vào giá trị cốt lõi của sản phẩm để có những sản phẩm tốt nhất cho người tiêu dùng. Bên cạnh đó, KMN cũng đang từng bước áp dụng công nghệ thông tin vào công tác kinh doanh và quản lý để nâng cao hiệu suất lao động cũng như đáp ứng yêu cầu thông tin nhanh chóng, kịp thời trong công tác điều hành.
- (3) Đẩy mạnh nhận diện thương hiệu Petrovietnam Gas/ Gas Dầu Khí/ VT-Gas.
- (4) Về hoạt động sản xuất kinh doanh CNG: Đảm bảo hiệu quả kinh doanh; gia tăng hiệu quả thông qua việc chủ động phối hợp, trao đổi và học hỏi kinh nghiệm từ các Công ty lớn ở các nước có ngành công nghiệp khí phát triển như: Osaka Gas, Sojitz ... để tiếp cận các khách hàng có sản lượng nhỏ, các khách hàng đang sử dụng nhiên liệu truyền thống; chuẩn bị phương án kinh doanh LNG trong tương lai.
- (5) Về kinh doanh vỏ bình: Tập trung sản xuất vỏ bình đáp ứng tốt nhu cầu nội bộ, khách hàng bên ngoài; Xúc tiến làm việc với các khách hàng tiềm năng tại thị trường nước ngoài như Bangladesh, Ấn Độ, Sri Lanka, Châu Phi ... Nghiên cứu đánh giá thị trường Châu Âu, xây dựng hệ thống quy trình chế tạo vỏ bình đạt tiêu chuẩn ISO 4706, EN để có thể xuất khẩu sang thị trường này.
- (6) Tiếp tục tăng cường công tác quản trị kinh doanh: Lập, rà soát, cập nhật định mức sản xuất kinh doanh phù hợp với hoạt động của Công ty. Thường xuyên kiểm soát, tiết giảm chi phí và tăng cường quản lý công nợ nhằm gia tăng hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- (7) Về công tác đầu tư xây dựng:
 - Thực hiện giám sát và đánh giá đầu tư các dự án tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước, Tập đoàn và Tổng Công ty.
 - Hoàn thành quyết toán các dự án (Tháng 9/2018): Nâng cấp trạm nén CNG Hiệp Phước, Nâng cấp trạm nén CNG Mỹ Xuân, Nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình Gas Nhà máy BKDK, Di dời trạm chiết nạp LPG Đất Đỏ ra Bình Thuận.
 - Dự án "Di dời Kho và Trạm chiết nạp LPG của VT Gas tại Đồng Nai": Hoàn thành chấp thuận địa điểm PCCC, cho ý kiến PCCC về thiết kế cơ sở, Đánh giá tác động môi trường; tiếp tục đền bù giải phóng mặt bằng đối với các hộ dân còn lại.
 - Hoàn thành và đưa vào sử dụng:
 - + Dự án "Di dời, nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình Gas CN Miền Tây" (di dời sang vị trí kho đạm Trà Nóc), tháng 12/2018.
 - + Dự án "Nâng cấp Trạm chiết nạp LPG Bình Phước", tháng 12/2018.
 - + Dự án "Mở rộng trạm chiết nạp CNG Mỹ Xuân", tháng 12/2018.
 - + Dự án "Cải tạo, mở rộng hệ thống CNG cho 02 khách hàng hiện hữu (Nam Kim 3, Vina One)", tháng 08/2018.
 - Dự án "Trạm cấp CNG trung tâm tại KCN Long Giang": Đang cung cấp CNG qua trạm tạm, khi sản lượng của khách hàng tăng lên sẽ tiến hành xây trạm trung tâm.

- Đối với 05 dự án "Trạm cấp CNG cho giao thông vận tải": Đã phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Sở Công thương, Công an PCCC khảo sát vị trí đặt trạm đã được chấp thuận địa điểm về PCCC và đang chờ UB Nhân dân Thành phố hoàn tất thủ tục giao đất lập trạm.

Trong năm 2018, với kết quả kinh doanh luôn luôn tốt và ổn định, cổ phiếu PGS của Công ty đã thu hút sự quan tâm của rất nhiều nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán, đặc biệt là giá trị cổ phiếu không ngừng cải thiện.

Công ty cũng đã chú trọng nhiều đến hoạt động quan hệ nhà đầu tư, và đã nhận được nhiều danh hiệu, giải thưởng do các tổ chức uy tín bình chọn, khen tặng. Cụ thể như sau:

- Là một trong “30 Doanh nghiệp thực hiện quản trị Công ty tốt nhất Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) giai đoạn 2016 - 2017”; và là một trong “30 Doanh nghiệp minh bạch nhất” của HNX từ năm 2013 đến năm 2016.
- Tiếp nối thành công trong năm các năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, năm 2018 Công ty đã tiếp tục được bình chọn là “Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất” nhóm vốn hoá vừa do Sở GDCK TPHCM và báo Đầu tư Chứng khoán đồng tổ chức. Đây cũng là lần thứ 6 Công ty đạt được giải này.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Hội đồng quản trị Công ty gồm 5 thành viên, trong đó gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 02 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành, 01 thành viên chuyên trách và 01 thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể như sau:

II.1 Các phiên họp của HĐQT

Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành 5 phiên họp HĐQT, 8 lần có ý kiến bằng văn bản. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và quyết định với những nội dung quan trọng sau đây:

1. Quý 1/2018:

- Thông qua kết quả SXKD năm 2017;
- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên và ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;
- Thông qua việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty;
- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty;
- Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2018 cho các Chi nhánh trực thuộc Công ty;

2. Quý 2/2018:

- Chấp thuận Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 của Công ty;
- Thông qua việc thành lập Chi nhánh Công ty cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam – Chi nhánh miền Đông tại Bình Dương và bổ nhiệm người đứng đầu Chi nhánh;
- Thông qua các Tài liệu liên quan trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018;

- Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Phê duyệt thanh toán cổ tức còn lại năm 2017;
- Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động phục vụ SXKD năm 2018 của Công ty;

3. Quý 3/2018:

- Chấp thuận việc giải thể Phòng Kế hoạch – Kinh doanh Công ty và thông qua việc thành lập Phòng Kế hoạch và Phòng Kinh doanh Công ty;
- Thông qua Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2018; nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2018;

4. Quý 4/2018:

- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2018; nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2018;
- Phê duyệt tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018;
- Bổ nhiệm lại chức vụ Phó giám đốc Công ty cho Ông Trần Văn Nghị;
- Ban hành Quy chế quản lý các khoản nợ của Công ty.

II.2 Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và Bộ máy điều hành

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành, cụ thể như sau:

- Trong năm 2018, HĐQT đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của mình trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua các quy chế, nghị quyết/quyết định và tham gia các cuộc họp của Ban điều hành. HĐQT luôn hỗ trợ phối hợp kịp thời với Giám đốc và Ban Điều hành Công ty trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Công ty trong năm 2018. Trong công tác chỉ đạo HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- HĐQT đã tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban Giám đốc cũng như các buổi sơ kết tình hình sản xuất kinh doanh quý của Công ty. Và HĐQT đã có những ý kiến đóng góp quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, hiệu quả, giúp cho PV Gas South hoàn thành tốt KH SXKD năm 2018.
- Luôn theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi cho HĐQT.
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

Đánh giá chung về công tác này, HĐQT đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị hiện đại của công ty cổ phần, công tác này thực tế trong các năm qua đã đạt kết quả tốt, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật. Việc giám sát, đốc thúc, chia sẻ của HĐQT đã giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT nhanh chóng kịp thời hơn, đồng thời giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và đạt hiệu quả cao.

Về việc giám sát công tác điều hành của Giám đốc, HĐQT đánh giá cao việc chỉ đạo, điều hành công tác SXKD của Giám đốc Công ty, Giám đốc Công ty đã chỉ đạo

thực hiện tốt các chiến lược, nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị, cùng với tập thể lãnh đạo Công ty góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2018.

II.3 Đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT:

Trong năm 2018, Thành viên độc lập HĐQT đã tích cực hoạt động, phát huy vai trò của mình trong việc hỗ trợ hoạt động quản trị hiệu quả, minh bạch, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư. Đồng thời tham mưu và đề xuất lên HĐQT các vấn đề về định hướng chiến lược kinh doanh, nhân sự, chính sách... để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.

Với tinh thần trách nhiệm và chuyên môn cao, HĐQT trong năm qua đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để định hướng chiến lược, cụ thể hóa và chỉ đạo cho BGĐ thực hiện các chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và giao phó. Các Nghị quyết, Quyết định cũng được ban hành một cách kịp thời, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế QTCT, phù hợp với thực tiễn kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển.

Năm 2018, quý cuối năm là giai đoạn có nhiều thách thức cho ngành khí thiên nhiên, nhưng HĐQT cùng Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ, linh hoạt, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo vừa an toàn vừa hiệu quả.

Theo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT, Công ty đã nỗ lực vượt qua thách thức, hoàn thành các mục tiêu về Sản lượng, Doanh thu, Lợi nhuận được ĐHĐCĐ giao phó.

II.4 Công tác khác:

- HĐQT tiếp tục chỉ đạo thực hiện công bố thông tin cho các cổ đông theo đúng quy định hiện hành của Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Thường xuyên cập nhật trang thông tin điện tử (Website) của Công ty, đăng tải các thông tin liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty trên Website của Công ty.

III. THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT NĂM 2018

Công ty áp dụng chế độ lương cho thành viên trong HĐQT theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng và phúc lợi chung khác theo Quy chế và Thỏa ước lao động tập thể.

Trong năm 2018, Công ty đã thanh toán các khoản lương, thưởng và thù lao cho các thành viên HĐQT như sau:

- Tổng tiền lương, thưởng: 3.419.474.260 đồng
- Tổng tiền thù lao: 60.000.000 đồng
- Tổng cộng: 3.479.474.260 đồng**

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2019

Năm 2019 dự kiến sẽ chứng kiến một năm có những khó khăn kéo dài trên thị trường dầu khí, mặt bằng giá dầu sẽ không có nhiều đột biến khả quan so với năm 2018. Điều này sẽ gây nhiều khó khăn cho ngành dầu khí trong năm 2019.

Tuy nhiên, triển vọng kinh tế trong nước dự báo tiếp tục khả quan, tỷ lệ đô thị hóa ở mức cao sẽ tạo sự dịch chuyển nhu cầu tiêu thụ nguồn năng lượng từ than, củi sang LPG khi mức tiêu thụ trên đầu người của Việt Nam vẫn đang ở mức thấp. Chính sách phát triển công nghiệp cùng nguồn vốn FDI sẽ tạo động lực thúc đẩy số lượng doanh nghiệp và sự mở rộng quy mô sản xuất. Do đó, nhu cầu sử dụng nhiên liệu cho hoạt động xây dựng và sản xuất được dự báo sẽ tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới.

Với xu hướng tình hình chung như vậy, để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2019, HĐQT xác định những nội dung chính cần thực hiện như sau:

- (1) Tiếp tục tổ chức bộ máy HĐQT làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành. Tập trung chỉ đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- (2) Cùng với Ban Giám đốc làm việc với các Chi nhánh trực thuộc để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để các Chi nhánh hoàn thành nhiệm vụ năm 2019.
- (3) Duy trì các phiên họp định kỳ theo quy định và tổ chức họp bất thường khi cần thiết để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban điều hành theo quy định hoặc được mời để cùng ban điều hành xử lý kịp thời các công việc.
- (4) Đôn đốc, giám sát chặt chẽ việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- (5) Tiếp tục đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh trên toàn Công ty.
- (6) Rà soát, cập nhật chiến lược phát triển Công ty đến năm 2025, định hướng đến năm 2035.
- (7) Không ngừng gia tăng hiệu quả kinh doanh LPG, CNG và sản xuất kinh doanh bình khí.
- (8) Lập phương án kinh doanh để chuẩn bị sẵn sàng cung cấp LNG cho khách hàng công nghiệp.
- (9) Quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và kiểm soát chi phí phù hợp với khối lượng công việc thực hiện và kế hoạch ĐHCĐ chấp thuận. Thực hiện tiết giảm chi phí trong tất cả các hoạt động.
- (10) Đẩy mạnh khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống Kho, trạm chiết, Nhà máy bình khí; áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao lợi thế cạnh tranh.
- (11) Rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- (12) Thực hiện giám sát và đánh giá đầu tư các dự án tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước, Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam và Tổng Công ty Khí Việt Nam.
- (13) Đảm bảo 100% cán bộ công nhân viên được huấn luyện, đào tạo theo các yêu cầu của pháp luật.

(14) Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ tình hình triển khai các dự án đầu tư và xây dựng, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả của các dự án, cụ thể như sau:

- Hoàn thành quyết toán các dự án: Di dời, nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình gas chi nhánh Miền Tây, Nâng cấp trạm chiết LPG Bình Phước, Mở rộng trạm chiết nạp CNG Mỹ Xuân,... dự kiến hoàn thành quyết toán các dự án trong Quý 2/2019.
- Triển khai các dự án: Trạm cấp CNG cho giao thông vận tải bến xe miền Tây, Trạm cấp CNG cho giao thông vận tải bến xe Chợ Lớn, ... dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng Quý 4/2019.
- Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, di dời các kho, trạm cho toàn KMN: thực hiện trong năm 2019 tùy vào nhu cầu và tình hình thực tế của các kho, trạm.
- Đầu tư các dự án cấp CNG cho khách hàng công nghiệp, các Trạm cấp CNG cho giao thông vận tải theo tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, đảm bảo đạt hiệu quả kinh tế cao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019, trên tinh thần trách nhiệm vì sự phát triển của Công ty, kính mong Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến và thông qua để xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn

PHẦN IV

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh khí Miền nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh khí Miền nam,

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã triển khai nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động với một số nội dung như sau:

PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2018

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm gồm 01 Trưởng ban Kiểm soát là thành viên chuyên trách và 02 kiểm soát viên là thành viên kiêm nhiệm.

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua. Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ của Công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét tính đúng đắn về Pháp lý của việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong năm tài chính 2018, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của Pháp luật
- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của công ty.
- Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, để giúp phát hiện và khắc phục kịp thời những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ. Định kỳ hàng quý Ban Kiểm soát lập kế hoạch kiểm tra, giám sát, phân công trách nhiệm cho từng thành viên theo từng lĩnh vực, thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã đề ra và tổng kết lập Báo cáo kiểm tra, giám sát.

Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã phối hợp với đoàn kiểm tra của Công ty kiểm tra giám sát tại các đơn vị trong Công ty, thực hiện Hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán An Phú để kiểm tra, đánh giá tình hình tuân thủ các quy định về quản lý tài chính của Nhà nước và các quy trình kiểm soát nội bộ liên quan đến công tác quản lý tài chính trong toàn Công ty. Cuối năm thành viên BKS tham gia giám sát công tác kiểm kê vốn tài chính cuối năm tại các đơn vị trong Công ty.

- Công tác giám sát cũng được thực hiện thông qua Kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước, của cấp trên, như: Kiểm toán nội bộ của Tổng Công ty Khí...

2. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích của thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2018

- Tổng tiền lương, thưởng: 1.068.717.060 đồng
 - Tổng tiền thù lao: 36.000.000 đồng.
- Tổng cộng: 1.068.717.060 đồng**

3. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2018 Ban kiểm soát tổ chức 04 cuộc họp định kỳ

Nội dung của các cuộc họp bao gồm:

- Xây dựng và thông qua Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2018 của Ban kiểm soát.
- Xây dựng và thông qua Báo cáo giám sát hàng quý, bao gồm: đánh giá về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo đánh giá về hoạt động của Ban giám đốc Công ty; đánh giá về việc thực hiện và tuân thủ các Quy chế của Tổng Công ty của Nhà nước có liên quan đến các hoạt động của Công ty Khí Miền Nam.
- Tham gia đóng góp ý kiến trong việc sửa đổi, ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty, Quy định phân cấp quyết định đầu tư và quản lý đầu thầu của Công ty.
- Phân công tham gia giám sát và báo cáo đánh giá công tác tổ chức Đại hội cổ đông theo đúng quy định về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.
- Phân công tham gia giám sát và báo cáo đánh giá về công tác kiểm kê tài sản và công nợ cuối năm của Công ty.

II- KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018
1	Doanh thu thuần (ngàn đồng)	6.090.863.061	6.574.596.088
2	Lợi nhuận gộp (ngàn đồng)	1.125.654.147	1.122.088.291
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (ngàn đồng)	137.025.512	133.431.396
4	Lợi nhuận khác (ngàn đồng)	1.192.705	3.870.433
5	Tổng lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	138.218.217	137.301.839
6	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	109.746.816	109.638.479
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.689	1.679

- **Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2018**

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2018	Thực hiện Năm 2018	% Thực hiện kế hoạch
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	5.927	6.604	111%
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	135,9	137,3	101%

- So với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông giao: Các chỉ tiêu sản lượng đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, cụ thể: Sản lượng LPG đạt 102% sản lượng kế hoạch, CNG đạt 107,6% sản lượng kế hoạch; Công tác kinh doanh vô bình hoàn thành 102% kế hoạch.

Các chỉ tiêu tài chính hoàn thành vượt mức kế hoạch: Tổng doanh thu thực hiện 6.604 tỷ đồng, đạt 111% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế thực hiện 137,3 tỷ đạt 101% kế hoạch.

So với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017, có sự tăng trưởng trên các chỉ tiêu sản lượng và doanh thu. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế tăng nhẹ.

- **Công tác đầu tư xây dựng và mua sắm thiết bị cũng đã được thực hiện đúng tiến độ, kịp thời đưa vào khai thác đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh:**

Hoàn thành quyết toán và đưa vào sử dụng các dự án “Nâng cấp trạm nén CNG Mỹ Xuân”; Dự án “Nâng cấp trạm nén Hiệp Phước”

Tiếp tục thi công và hoàn thiện dự án “Di dời, nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình gas CN Miền tây sang vị trí kho đạ m Trà nóc”; Dự án: “Nâng cấp trạm chiết nạp LPG Bình Phước”

Dự án “Di dời kho và trạm chiết nạp LPG của VT Gas tại Đồng nai” tiếp tục hoàn thành đền bù giải phóng mặt bằng.

Các công trình được thực hiện tuân thủ đúng các quy định của Luật Đấu thầu, các quy định về quản lý chất lượng, về quản lý chi phí xây dựng công trình. Hiện nay các công trình đã/đang được làm thủ tục quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành theo đúng quy định.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018

Một số chỉ số tài chính cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2018	31/12/2017
I	Cơ cấu tài sản			
1	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	50,19	51,29
2	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	49,81	48,71
II	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	61,62	57,61
2	Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	38,38	42,39
III	Chỉ số khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,79	0,82

2	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,90	0,96
IV	Tỷ suất lợi nhuận			
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,41	4,84
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ SH	%	11,48	11,42

- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018. Báo cáo được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội và Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo qui định của Bộ tài chính về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.
- Các chỉ số tài chính cho thấy Tỷ lệ Nợ tăng nhẹ, Chỉ số khả năng thanh toán giảm 0.1 lần. Phân tích cho thấy nguyên nhân chủ yếu là do số dư cuối kỳ chỉ tiêu Phải trả người bán tăng cao. Các chỉ tiêu Phải thu của khách hàng, hàng tồn kho ổn định, có thể thấy khả năng thanh toán giảm có tính chất thời điểm, tạm thời, khả năng thanh toán nợ vẫn đảm bảo. Công ty đã bảo toàn, phát triển được vốn, các chỉ số tỷ suất lợi nhuận đạt kế hoạch.
- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, do Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện.

3. Thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức và các nghị quyết khác của ĐHĐCĐ:

- Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức còn lại năm 2017 là 8% / VĐL bằng tiền mặt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua. Tạm ứng cổ tức năm 2018 là 10%/VĐL bằng tiền mặt nằm trong KH đã được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua.
- Các nội dung khác đã được thực hiện theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ.

4. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ Pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2018.
- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị Quyết, Quyết định của

Hội đồng quản trị và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

5. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Ban giám đốc Công ty.

- Ban Giám đốc Công ty đã triển khai đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng Điều lệ Công ty và Pháp luật quy định. Hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao.
- Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện các biện pháp bảo toàn vốn như: Chú trọng công tác An toàn phòng chống cháy nổ. Mua đầy đủ bảo hiểm tài sản, hàng hóa. Công tác thu hồi công nợ được quan tâm sâu sát, sử dụng nhiều biện pháp để thu hồi công nợ, giảm thiểu nợ khó đòi, nợ tồn đọng. Chấn chỉnh sát sao việc tuân thủ quy chế quản lý Tiền - hàng- công nợ để hạn chế rủi ro. Thực hiện trích lập các khoản dự phòng như: dự phòng giảm giá hàng tồn kho, nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, trích lập quỹ dự phòng tài chính đầy đủ, đúng quy định.
- Việc tuyển dụng, sử dụng, điều chuyển lao động hợp lý, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc trả lương, thưởng và sử dụng các quỹ thực hiện đảm bảo công bằng, minh bạch. Việc thực hiện ký kết Hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty nộp BHXH, BHYT kịp thời đúng quy định. Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật.

6. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc:

- Giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
- Ban Kiểm soát được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị, và một số các cuộc họp giao ban của Công ty. Tại các cuộc họp này Ban Kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp ý kiến trên phương diện đảm bảo tính phù hợp trong các hoạt động của Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo Tài chính trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát hàng quý của Ban kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

III - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Sau quá trình thực hiện kiểm tra giám sát trong năm 2018 vừa qua, Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo Tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty đưa ra. Kính đề nghị Đại hội thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán: Sau khi nghiên cứu hồ sơ năng lực và dựa trên chất lượng dịch vụ kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte đã được kiểm chứng qua kết quả thực hiện công việc kiểm toán tại PV Gas South từ năm 2007 đến nay, Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2019. Bên cạnh đó, để đảm bảo tính cạnh tranh của phí kiểm toán và đảm bảo tiến độ kiểm toán đáp ứng theo yêu cầu, Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán dự bị.

PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019

Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và chiến lược phát triển đến năm 2025.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, các phòng chức năng Công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại các đơn vị cũng như tại văn phòng Công ty.
- Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai và quyết toán các dự án đầu tư.
- Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2019. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty. Giám sát việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.
- Giám sát việc thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông và các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát năm 2019.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thục Quyên

PHẦN V

NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH THƯỜNG NIÊN

- (1) Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán);**
- (2) Tờ trình về việc Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2018, năm 2019;**
- (3) Tờ trình về việc Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019;**
- (4) Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;**

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (Đã được kiểm toán)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (PV Gas South) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2018 chi tiết đã được công bố thông tin theo quy định và đã được đăng tải trên website của Công ty tại www.pgs.com.vn bao gồm:

- ✓ Báo cáo của kiểm toán viên;
- ✓ Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018;
- ✓ Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018;
- ✓ Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2018;
- ✓ Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Giá trị năm 2018
1	Tổng tài sản	Đồng	2.488.681.506.167
2	Nợ phải trả	Đồng	1.533.445.394.657
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	955.236.111.510
4	Tổng doanh thu (*)	Đồng	6.604.364.043.772
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	137.301.839.332
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	109.638.479.279

(*) Tổng doanh thu bao gồm doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn

TỜ TRÌNH

V/v: *Phương án chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2018, kế hoạch năm 2019*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức năm 2018 và phương án dự kiến năm 2019 của Công ty PV Gas South như sau:

1. Phương án chia cổ tức và trích lập các Quỹ năm 2018

Chỉ tiêu	Năm 2018	Ghi chú
A - Lợi nhuận trước thuế năm 2018	137.301.839.332	đồng
B - Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018	27.663.360.053	đồng
C - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018	109.638.479.279	đồng
D - Trích lập các quỹ	25.500.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	25.000.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng Ban Điều hành	500.000.000	đồng
Phương án chia cổ tức năm 2018		
1 - Tổng số cổ phiếu	50.000.000	cổ phiếu
2 - Vốn điều lệ của Công ty	500.000.000.000	đồng
3 - Lợi nhuận năm 2017 còn lại	12.565.607.124	đồng
4 - Lợi nhuận năm 2018 sau khi trích lập các Quỹ	84.138.479.279	đồng
5 - Lợi nhuận năm 2018 chia cho các cổ đông	75.000.000.000	đồng
6 - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền)	15%	%
7 - Thời điểm chia cổ tức		
10% đã chia vào ngày 16/11/2018		
5% sau ngày Đại Hội Đồng Cổ Đông		
8 - Lợi nhuận chuyển sang năm 2019	21.704.086.403	đồng

2. Phương án dự kiến chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2019 (theo phương án giá dầu thô 65 USD/thùng và CP 489 USD/tấn)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Ghi chú
1 - Lợi nhuận năm 2018 chuyển sang	21.704.086.403	đồng
2 - Lợi nhuận trước thuế năm 2019	103.349.223.438	đồng
3 - Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019	20.669.844.688	đồng
4 - Lợi nhuận sau thuế năm 2019	82.679.378.750	đồng
5 - Trích lập các quỹ	25.500.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	25.000.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng Ban Điều hành	500.000.000	đồng
6 - Lợi nhuận chia cổ tức sau khi trích lập các Quỹ	78.883.465.153	đồng
a - Tổng số cổ phiếu	66.100.000	cổ phiếu
b - Vốn điều lệ của Công ty	661.000.000.000	đồng
c - Lợi nhuận chia cho cổ đông	52.880.000.000	đồng
d - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền)	8%	%
e - Cổ tức	800	đồng/cổ phiếu
f - Lợi nhuận chuyển sang năm 2020	26.003.465.153	đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn

TỜ TRÌNH

*V/v: Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch trả thù lao
HĐQT, BKS năm 2019*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và để đảm bảo chế độ thù lao của HĐQT và BKS đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

I. Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS PV Gas South năm 2018 như sau

❖ Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT và 01 thành viên HĐQT.
- Thành viên BKS: 03 Người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.

❖ Tổng tiền lương đã chi của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát: 4.488.191.320 đồng

❖ Tổng tiền thù lao đã chi của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát: 96.000.000 đồng.

II. Kế hoạch lương/ thù lao của HĐQT và BKS năm 2019

❖ Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT và 01 thành viên HĐQT.
- Thành viên BKS: 03 Người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.

❖ Tổng tiền lương của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019: Trên cơ sở số thực hiện năm 2018 là 4.488.191.320 đồng.

❖ Thù lao cho HĐQT và BKS không hưởng lương tại PV Gas South:

- Thù lao cho thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng.

- Thù lao cho thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn

Số: /TTr-KMN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,*

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty PV Gas South là:

1. Chọn Công ty TNHH Deloitte Viet Nam là đơn vị kiểm toán chính thức cho PV Gas South.
2. Chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán dự bị cho PV Gas South trong trường hợp Công ty TNHH Deloitte Viet Nam không đáp ứng kịp tiến độ do PV Gas South đưa ra hoặc phí kiểm toán không cạnh tranh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thục Quyên

PHẦN VI

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT/MIỄN NHIỆM TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT VÀ BẦU BỔ SUNG KIỂM SOÁT VIÊN

- (1) Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT;**
- (2) Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT;**
- (3) Tờ trình về việc miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát;**
- (4) Tờ trình về việc bầu bổ sung Kiểm soát viên.**

Số: /TTr-KMN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
- Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của Bà Nguyễn Minh Ngọc,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với Bà Nguyễn Minh Ngọc.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn

Số: /TTr-KMN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024, cụ thể như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : 01 người
2. Nhiệm kỳ của thành viên là 05 (năm) năm : 2019 – 2024
3. Hình thức bầu cử: Áp dụng theo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn

Số: /TTr-KMN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
- Đơn từ nhiệm Trưởng Ban kiểm soát của Bà Nguyễn Thục Quyên,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thục Quyên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn

Số: /TTr-KMN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu bổ sung 01 Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2019 -2024, cụ thể như sau:

1. Số lượng Kiểm soát viên bầu bổ sung : 01 người
2. Nhiệm kỳ của thành viên là 05 (năm) năm : 2019 – 2024
3. Hình thức bầu cử: Áp dụng theo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn

PHẦN VII

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-KMN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (KMN),

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:

1.	Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam
2.	Tên cổ phần:	Cổ phần Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam
3.	Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
4.	Mã chứng khoán:	PGS
5.	Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần
6.	Phương thức chào bán:	Chào bán cổ phần riêng lẻ theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành
7.	Mục đích chào bán:	Nâng cao năng lực tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
8.	Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành:	49.998.794 cổ phần

9.	Số lượng cổ phần dự kiến chào bán:	16.100.000 cổ phần										
10.	Tổng giá trị cổ phần chào bán (theo mệnh giá):	161.000.000.000 đồng										
11.	Tổng số lượng cổ phần dự kiến sau phát hành:	66.100.000 cổ phần										
12.	Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành:	661.000.000.000 đồng										
13.	Giá chào bán:	23.409 đồng/cổ phần Nguyên tắc xác định giá bán: Thẩm định giá (theo chứng thư thẩm định giá của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam). Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: 376.884.900.000 đồng										
14.	Mục đích tăng vốn:	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, mua sắm công cụ dụng cụ (vô bình,...). ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) phê duyệt và triển khai phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp mục đích phát hành được phê duyệt.										
15.	Đối tượng chào bán:	Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP, với tỷ lệ cụ thể là: <table border="1" data-bbox="619 1256 1511 1675"> <thead> <tr> <th>Tên nhà đầu tư</th> <th>SLCP đang nắm giữ</th> <th>SLCP được chào bán</th> <th>SLCP dự kiến sau phát hành</th> <th>% sở hữu dự kiến sau phát hành</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP</td> <td>17.631.579</td> <td>16.100.000</td> <td>33.731.579</td> <td>51,03%</td> </tr> </tbody> </table>	Tên nhà đầu tư	SLCP đang nắm giữ	SLCP được chào bán	SLCP dự kiến sau phát hành	% sở hữu dự kiến sau phát hành	Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP	17.631.579	16.100.000	33.731.579	51,03%
Tên nhà đầu tư	SLCP đang nắm giữ	SLCP được chào bán	SLCP dự kiến sau phát hành	% sở hữu dự kiến sau phát hành								
Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP	17.631.579	16.100.000	33.731.579	51,03%								
16.		Thông qua việc Nhà đầu tư (Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP) mua cổ phiếu đợt phát hành riêng lẻ này dẫn đến tỷ lệ sở hữu cổ phiếu vượt quá các mốc theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.										
17.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phần được phát hành trong đợt phát hành riêng lẻ này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 (hai) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của pháp luật.										

18.	Thời gian dự kiến phát hành:	Trong năm 2019, sau khi ĐHĐCĐ thông qua và được UBCKNN chấp thuận. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do HĐQT quyết định.
19.	Đăng ký lưu ký và giao dịch cổ phiếu phát hành thêm:	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định của pháp luật.
20.	Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Ủy quyền cho HĐQT thông qua việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào kết quả chào bán cổ phần riêng lẻ tại phương án phát hành này.
21.	Sửa Điều lệ Công ty:	Ủy quyền cho HĐQT thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và tổng số cổ phần đang lưu hành) theo kết quả thực tế của việc phát hành cổ phần theo phương án nêu trên.

II. ỦY QUYỀN THỰC HIỆN

Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án phát hành nêu trên:

1. Triển khai phương án phát hành chi tiết:
 - Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp.
 - Ủy quyền HĐQT quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành theo đúng quy định của pháp luật.
 - Lập phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán đảm bảo lợi ích cổ đông và Công ty.
 - Phê duyệt các hồ sơ chào bán cổ phần cho GAS, hồ sơ báo cáo phát hành tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.
 - Thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành theo đúng quy định của pháp luật.
2. Lập hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại VSD và đăng ký niêm yết bổ sung tại HNX theo đúng quy định của pháp luật.
3. Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành tăng vốn với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
4. Sửa đổi Điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực tế của việc phát hành nêu trên.
5. Triển khai thực hiện các khoản đầu tư cụ thể từ số tiền thu được từ đợt phát hành và báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

6. Tùy trường hợp cụ thể, HĐQT có thể ủy quyền cho Giám đốc Công ty thực hiện các công việc nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Tấn

PHẦN VIII

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN VÀ CÁC BIỂU MẪU ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ (Nhiệm kỳ 2019 - 2024)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2019-2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam như sau:

I. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên (nhiệm kỳ 2019-2024) của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
2. Các cổ đông, ứng cử viên tham gia đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.

II. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- KSV : Kiểm soát viên
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông

III. Quy định về đề cử, ứng cử bổ sung thành viên HĐQT

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên HĐQT

- a) Số lượng thành viên HĐQT : 01 người
- b) Nhiệm kỳ 05 (năm) năm : 2019 - 2024

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty, khoản 1 Điều 18 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- c) Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác.

3. Quyền đề cử, ứng cử bổ sung thành viên HĐQT

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ và quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

IV. Quy định về đề cử, ứng cử bổ sung Kiểm soát viên

1. Số lượng, nhiệm kỳ Kiểm soát viên

- c) Số lượng Kiểm soát viên : 01 người
- d) Nhiệm kỳ 05 (năm) năm : 2019 - 2024

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (Theo khoản 1 Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều 20 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, Điều 37 Điều lệ Công ty)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13 và pháp luật liên quan;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;
- Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không được là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

4. Quyền đề cử, ứng cử bổ sung Kiểm soát viên

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ và quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

IV. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên

Cổ đông, nhóm cổ đông có đủ điều kiện nêu trên có yêu cầu ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty gửi Hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện về trụ sở Công ty theo thời gian và địa chỉ nêu tại Khoản 2 Điều này. Hồ sơ ứng cử, đề cử được lập theo mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: www.pgs.com.vn bao gồm:

- Đơn xin đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên (*theo mẫu*);
- Lý lịch trích ngang ứng viên (*theo mẫu*);
- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (*nếu có*);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này (*theo mẫu*).

Người đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, vui lòng gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên về địa chỉ sau trước **15h00 ngày 16/04/2019**.

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam

Lầu 4, PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 39100324/39100108 - Fax: (84-28) 39100097/39100325

V. Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên.

- Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, và phải được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VI. Thủ tục và phương thức bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên:

1. Công việc tổ chức bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Ban Bầu cử và kiểm phiếu thực hiện. Ban Bầu cử và kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
2. Công việc tổ chức bầu cử cụ thể bao gồm:
 - Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT, Kiểm soát viên;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
 - Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về ứng cử viên cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định.
3. Nguyên tắc bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên:
 - Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo dân chủ công bằng;
 - Việc bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT, Kiểm soát viên. Đại biểu có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - Trường hợp phát sinh ứng viên mới trong ngày diễn ra đại hội, Đại biểu có thể liên hệ với Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
4. **Phiếu bầu cử**
 - Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã Đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
 - Mỗi đại biểu sẽ được phát Phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên. Khi được phát phiếu bầu cử, Đại biểu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Bầu cử và kiểm phiếu để được xử lý.
5. **Cách ghi Phiếu bầu cử**

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

 - + Mỗi phiếu bầu được bầu số ứng viên tối đa bằng số người cần bầu. Cụ thể, mỗi phiếu bầu thành viên HĐQT được bầu số thành viên HĐQT tối đa 01 người; mỗi phiếu bầu Kiểm soát viên được bầu tối đa 01 người.
 - + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho ứng viên HĐQT, BKS, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của ứng viên tương ứng.
 - + Nếu đại biểu không dồn toàn bộ số phiếu cho ứng viên HĐQT, BKS, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp Đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.
6. **Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử**
 - Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có dấu treo của công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho

phiếu bầu, phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của Đại biểu tham dự, và không thuộc trường hợp bị coi là không hợp lệ như quy định dưới đây.

- Trong trường hợp có sự sai sót, Đại biểu có thể liên hệ với Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu bầu ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
 - + Phiếu bầu ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.
 - + Phiếu bầu gạch tên các ứng cử viên.
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
 - + Số ứng viên mà Đại biểu bầu lớn hơn số lượng người cần bầu.
 - + Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cử động hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.
 - + Phiếu bầu nộp sau khi Ban Bầu cử và kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.
 - + Phiếu bầu không có chữ ký của đại biểu tham dự.
 - + Phiếu bị rách, nát, bị nhòe.

7. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, Đại biểu có thể liên hệ với Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban Bầu cử và kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cử động.
- Ban Bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của Đại biểu (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

8. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên

- Người trúng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu hợp lệ được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu hợp lệ cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu hợp lệ được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, Kiểm soát viên thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu hợp lệ ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT, Kiểm soát viên thì Đại hội sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VII. Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cử động thông qua. Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cử động thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên của Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM

Lầu 4, PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-28) 39100324/39100108 - Fax: (84-28) 39100165/39100325
Website : www.pgs.com.vn

ĐƠN XIN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/KIỂM SOÁT VIÊN

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam

Họ tên cổ đông:
CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....
Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
Người đại diện theo pháp luật (nếu có):
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần.....
Tương ứng% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Đề nghị Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam cho tôi/Công ty tôi đề cử:
Ông/Bà:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu:..... (cổ phần)
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:.....(đồng)
Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Lý lịch trích ngang của ứng viên;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

....., ngày..... tháng năm 2019

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



**ĐƠN XIN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/KIỂM SOÁT VIÊN**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam

Tên tôi là:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu/số:.....
Ngày cấp:.....Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:.....
Chuyên ngành:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Đề nghị Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
- Lý lịch trích ngang của ứng viên;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

....., ngày..... tháng năm 2019

Người ứng cử
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM

Lầu 4, PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-28) 39100324/39100108 - Fax: (84-28) 39100165/39100325
Website : www.pgs.com.vn

BIÊN BẢN HỢP NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/KIỂM SOÁT VIÊN

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
- Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Hôm nay, ngày..... tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam, cùng nhau nắm giữ.....cổ phần (bằng chữ: cổ phần), chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

STT	Tên Cổ đông	CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số CP sở hữu /đại diện SH	Ký và ghi rõ họ tên
	Tổng cộng				

Sau khi tham khảo quy định về đề cử, ứng cử của Công ty, chúng tôi cùng nhất trí đề cử ứng cử viên sau đây tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 như sau:

Ông (Bà):

.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

.....

Ngày cấp:Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú.....

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;

- Lý lịch trích ngang của ứng viên;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà):

.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày /...../..... tại

Chúng tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

CỔ ĐÔNG

(người được đề cử đại diện nhóm)

(Ký và ghi rõ họ tên)¹

¹Đối với cổ đông pháp nhân:

- Người đại diện theo Pháp luật ký tên và đóng dấu, hoặc
- Trường hợp pháp nhân cử đại diện góp vốn (đại diện theo ủy quyền) thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-o0o-

GIẤY ĐỀ NGHỊ

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần

Kính gửi: Công ty Cổ phần chứng khoán.....

Họ tên chủ tài khoản:.....

CMND/Hộ chiếu/CCCD/GĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

Tài khoản số:

Hiện đang sở hữu:cổ phần của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

Mã chứng khoán:

Tương ứng ... %tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty cổ phần xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng năm 2019

Chủ tài khoản

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN

Công ty cổ phần chứng khoán xác nhận các thông tin nêu trên là đúng.

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh hộ chiếu
(4x6)

....., ngày ... tháng ... năm 2019

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT/BKS)

- 1/ Họ và tên:
- 2/ Giới tính:
- 3/ Ngày tháng năm sinh:
- 4/ Nơi sinh:
- 5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu):
- Ngày cấp..... Nơi cấp.....
- 6/ Quốc tịch:
- 7/ Dân tộc:
- 8/ Địa chỉ thường trú:
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Trình độ chuyên môn:
- 12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay):
- 13/ Chức vụ hiện nay tại PV Gas South:
- 14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TV HĐQT và các chức danh quản lý khác:
- 15/ Số CP nắm giữ tại công ty PV Gas South:.....

Trong đó:

+ Đại diện sở hữu:CP

+ Cá nhân sở hữu:CP

16/Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty (trong trường hợp ứng viên hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty)

17/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):.....

Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử cho ứng viên (nếu có)

19/ Các thông tin khác (nếu có).....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/Kiểm soát viên một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/ Kiểm soát viên.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHẦN IX

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số/NQ - ĐHĐCĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2019

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (PV Gas South);
- Biên bản họp số/BB-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019:

❖ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của PV Gas South:**

- *Chỉ tiêu sản lượng:*

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ %
1	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	296.955	302.943	102,02%
-	LPG dân dụng	Tấn	196.955	189.320	96,12%
-	LPG rời	Tấn	100.000	113.623	113,6%
2	Sản lượng vỏ bình	Vỏ	370.000	378.739	102,3%
3	Khí nén CNG	M ³	125.000.000	134.400.000	107,6%

❖ *Chỉ tiêu tài chính:*

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ %
-----	----------	---------	---------	---------	---------

1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.927,35	6.604,36	111,40%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	135,98	137,30	101%
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	74,40	115,24	138%

❖ Đầu tư xây dựng:

STT	Chỉ tiêu	ĐV tính	KH 2018	TH 2018	Tỷ lệ %
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	389,10	63,43	16,30%
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	308,82	95,29	30,86%
-	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	99,65	95,29	95,62%
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	209,17	-	-

❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của PV Gas South:

a) Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH năm 2019
	Chỉ tiêu sản lượng		
1	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	312.572
-	LPG dân dụng	Tấn	202.572
-	LPG rời	Tấn	110.000
2	Vỏ bình làm mới	vỏ	390.000
3	Khí nén CNG	M³	131.000.000
	Chỉ tiêu tài chính		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.570,40
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	103,30
3	Nộp NSNN	Tỷ đồng	74,30
	Đầu tư xây dựng		
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	65,82
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	48,53
-	Vốn chủ sở hữu	-	21,56
-	Vốn vay và khác	-	26,97

- ❖ Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019 trong trường hợp tình hình thị trường (giá CP thế giới, giá dầu,...) có sự biến động bất thường.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

Điều 4. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán).

Điều 5. Thông qua Tờ trình Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2018, kế hoạch năm 2019 như sau :

- ❖ **Về phương án chia cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ 2018:**

– **Về phương án chia cổ tức:**

- Lợi nhuận sau thuế chia cho cổ đông : 75.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ : 15%

Trong đó:

- + 10% đã chi trả vào ngày 16/11/2018
- + 5% dự kiến sẽ chi trả sau ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

– **Về thưởng Ban điều hành** : 500.000.000 đồng

– **Về phương án trích lập các Quỹ:**

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 25.000.000.000 đồng

- ❖ **Về kế hoạch chi trả cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ 2019 (theo phương án giá dầu thô 65 USD/thùng và CP 489 USD/tấn):**

– **Về phương án chia cổ tức:**

- Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ : 8%
- Hình thức chi trả : Bằng tiền mặt

– **Về thưởng Ban điều hành** : 500.000.000 đồng

– **Về kế hoạch trích lập các quỹ:**

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 25.000.000.000 đồng

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức năm 2019 trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Điều 6. Thông qua Tờ trình Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

Điều 7. Thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019.

- Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với Bà Nguyễn Minh Ngọc**
- Điều 9. Thông qua việc bầu Bà..... giữ chức thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024.**
- Điều 10. Thông qua việc miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát Công ty đối với Bà Nguyễn Thục Quyên**
- Điều 11. Thông qua việc bầu Ông/Bà..... giữ chức kiểm soát viên nhiệm kỳ 2019-2024.**
- Điều 12. Thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phần riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Công ty**
- Điều 13. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Bộ máy điều hành Công ty và các Cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.**

Nơi nhận:

- Như điều 13;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Đỗ Tấn